

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC
PHÓ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TÓM TẮT

Số: 43

Ngày 06/11/2017

Bản tin hàng tuần
Ra ngày thứ hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Thông tấn xã Việt Nam được xây dựng cơ chế tài chính đặc thù.
2. Đến năm 2025 xây dựng Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam thành đơn vị quản lý tình hình sự cố an toàn thông tin mạng quốc tế.
3. Báo Việt Nam News, Báo ảnh Việt Nam và báo điện tử VietnamPlus của Thông tấn xã Việt Nam là các tờ báo đối ngoại quốc gia.
4. Ưu tiên lĩnh vực môi trường, biển và hải đảo trong xây dựng hệ thống

cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường.

5. Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cảnh vệ.

6. Từ ngày 05/12/2017, phân cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng cho Đảng và Nhà nước.

7. Tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn đối với thực phẩm của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

CÓ THỂ BẠN CHƯA BIẾT

Dự thảo Luật Dân số.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Thế nào là mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước?
2. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công?
3. Những cơ quan, tổ chức, đơn vị nào được giao quản lý, sử dụng tài sản công?
4. Tiêu hủy tài sản công tại cơ quan nhà nước được thực hiện như thế nào?

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM ĐƯỢC XÂY DỰNG CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐẶC THÙ

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 26/10/2017 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TTXVN.

Theo đó, TTXVN có tên viết tắt tiếng Việt là TTXVN, tên giao dịch quốc tế tiếng Anh là Vietnam News Agency, viết tắt là VNA; cơ cấu tổ chức gồm 30 đơn vị, trong đó có 02 đơn vị được đổi tên để phù hợp với việc nhiệm vụ là Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại (trước đây là Ban Thư ký biên tập) và Trung tâm Thông tin tư liệu và Đồ họa (trước đây là Trung tâm Thông tin tư liệu).

Ngoài nhiệm vụ là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng thông tấn nhà nước trong việc đăng, phát thông tin, văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước; cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; thống nhất đăng, phát văn kiện, thông tin chính thức của Đảng và Nhà nước; thu thập, biên soạn thông tin phổ biến và tham khảo bằng các loại hình báo chí và truyền thông đa phương tiện phục vụ kịp thời yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ là cơ quan báo chí đối ngoại chủ lực quốc gia; thông tin, tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bằng tiếng nói và chữ viết của các dân tộc thiểu số; thực hiện lưu trữ tư liệu thông tin, xây dựng ngân

hàng dữ liệu thông tin và quản lý tư liệu ảnh quốc gia; công bố những quan điểm chính thống của Nhà nước về các vấn đề thời sự; chỉnh hướng những thông tin không phù hợp với lợi ích quốc gia; cải chính những thông tin sai lệch; khi cần thiết ra tuyên bố bác bỏ những thông tin có dụng ý xuyên tạc...TTXVN còn có nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế tài chính đặc thù để Bộ Thông tin và Truyền thông trình Chính phủ phê duyệt.

TTXVN có Tổng Giám đốc và không quá 04 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc TTXVN do Thủ tướng chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/10/2017.

2. ĐẾN NĂM 2025 XÂY DỰNG TRUNG TÂM ỨNG CỨU KHẨN CẤP MÁY TÍNH VIỆT NAM THÀNH ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TÌNH HÌNH SỰ CỐ AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG QUỐC TẾ

Đây là nội dung được quy định tại Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc đến 2020, định hướng đến 2025.

Mục tiêu đến năm 2025 xây dựng Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam (VNCERT) - Cơ Sở 43 ngày 06/11/2017 trang 2/11

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

quan điều phối quốc gia về ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng thành một đơn vị mạnh, chuyên nghiệp, có năng lực về nhân sự, kỹ thuật, công nghệ để quản lý tình hình sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc; phản ứng nhanh, điều phối ứng cứu kịp thời, hiệu quả, sẵn sàng hỗ trợ, xử lý các sự cố nghiêm trọng, làm nòng cốt tổ chức triển khai công tác thực thi đảm bảo an toàn thông tin mạng của quốc gia. Xây dựng mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia mạnh về chuyên môn, hoạt động chuyên nghiệp, gắn kết, với các đơn vị thành viên có trách nhiệm, hợp tác, phối hợp đồng bộ, hiệu quả các lực lượng để ứng cứu sự cố mạng, chống tấn công mạng. Xây dựng các đơn vị, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng của các bộ, ngành, địa phương, các tập đoàn, tổ chức, doanh nghiệp lớn có năng lực chuyên môn cao, hoạt động chuyên nghiệp, tổ chức phòng ngừa hiệu quả, sẵn sàng phản ứng nhanh, ứng phó xử lý kịp thời các sự cố, tấn công mạng. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhân lực, chuyên gia ứng cứu sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng thuộc các thành viên mạng lưới có kiến thức chuyên môn, kỹ năng cao, khả năng nghiên cứu, phân tích, nắm vững nghiệp vụ, có kỷ luật, tuân thủ quy trình, sẵn sàng ứng phó nhanh, xử lý chính xác, kịp thời với các loại sự cố, tấn công mạng.

Cụ thể: Đến năm 2020, nâng cao năng lực của cơ quan điều phối quốc gia thông qua việc xây dựng các quy trình, nghiệp vụ quản lý, điều phối; đầu tư các hệ thống nhằm chủ

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

động theo dõi, thu thập thông tin sự cố; hệ thống tiếp nhận, lưu giữ và xử lý thông tin sự cố; tăng cường khả năng điều hành và chia sẻ thông tin sự cố; đẩy mạnh các hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố và các đơn vị chuyên trách, cơ quan chỉ đạo, điều hành ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; nâng cao nhận thức và tăng cường phổ biến kiến thức về các nguy cơ, sự cố mạng, công tác điều phối, ứng cứu sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng...

Đề án cũng đưa ra 7 nhiệm vụ chính nhằm tăng cường năng lực ứng cứu sự cố mạng, trong đó có việc mua mới, nâng cấp trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở vật chất để đảm bảo hoạt động cho Cơ quan điều phối quốc gia (VNCERT), phục vụ hiệu quả hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; xây dựng, vận hành Trung tâm kỹ thuật an toàn mạng quốc gia với các hệ thống thành phần cơ bản gồm: Hệ thống trung tâm kỹ thuật bảo vệ an toàn thông tin mạng SOC (Viet Nam Cyber Security Operations Center); Hệ thống điều hành điện tử, cổng thông tin điện tử bảo mật và kênh trao đổi, chia sẻ thông tin chuyên dụng cho Cơ quan điều phối quốc gia và Mạng lưới ứng cứu sự cố (CERTs Network Portal and Communication Media); Hệ thống thu thập, tiếp nhận, lưu giữ và xử lý thông tin nguy cơ, sự cố an toàn thông tin mạng; hệ thống phân tích, xác minh, phân loại sự cố an toàn thông tin mạng phục vụ điều phối ứng cứu sự cố...

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

Nguồn vốn thực hiện Đề án được lấy từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam, nguồn thu của các cơ quan, đơn vị được phép để lại sử dụng theo quy định, nguồn vốn, viện trợ không hoàn lại và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai, đôn đốc thực hiện, kiểm tra và định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định này báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

3. BÁO VIỆT NAM NEWS, BÁO ẢNH VIỆT NAM, BÁO ĐIỆN TỬ VIETNAMPLUS CỦA THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM LÀ CÁC TỔ BÁO ĐỐI NGOẠI QUỐC GIA

Ngày 31/10/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1669/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án phát triển một số báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia của Thông tấn xã Việt Nam.

Theo đó, từ nay đến năm 2020, báo in Việt Nam News, tạp chí in Báo ảnh Việt Nam và báo điện tử VietnamPlus của Thông tấn xã Việt Nam phát triển thành các báo in và báo điện tử đối ngoại quốc gia có tầm ảnh hưởng trong khu vực và trên thế giới; hoàn thành tốt nhiệm vụ thông tin đối ngoại theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

Các tiêu chí cụ thể: Báo in Việt Nam News phát triển tăng số lượng và chất lượng tin, bài chuyên sâu và các chuyên trang, chuyên mục; đảm bảo chất lượng thông tin và đạt hiệu quả cao về tuyên truyền đối ngoại; phát triển báo in dưới dạng điện tử (e-paper) để hỗ trợ và từng bước thay thế dần việc phát hành báo giấy; mở rộng đối tượng bạn đọc nước ngoài truy cập trang thông tin điện tử Việt Nam News từ 150 nước hiện nay lên 190 nước. Tạp chí in Báo ảnh Việt Nam mở rộng địa bàn thông tin đối ngoại nhằm tăng cường sự hiện diện, quảng bá hình ảnh Việt Nam đến độc giả quốc tế; tăng phát hành miễn phí tạp chí in Báo ảnh Việt Nam từ 140 nước lên 160 nước, trước mắt ưu tiên độc giả vùng biên giới Việt Nam với Lào, Trung Quốc và các nước khu vực Mỹ Latinh. Báo điện tử VietnamPlus, xây dựng thêm phiên bản tiếng Nga, nâng tổng số ngữ của báo lên thành 6 ngôn ngữ (tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung Quốc và tiếng Nga); phấn đấu để VietnamPlus trở thành 1 trong 5 báo điện tử có lượng truy cập cao nhất từ nước ngoài; phấn đấu trở thành báo điện tử tích hợp nhiều loại hình thông tin nhất, đi đầu về ứng dụng các công nghệ mới vào quy trình sản xuất thông tin điện tử, đáp ứng yêu cầu của độc giả.

Giai đoạn sau năm 2020 đến năm 2030, phát triển thêm các ngữ mới: Tiếng Pháp, tiếng Khmer và tiếng Nga trên Báo ảnh Việt Nam (bản in); tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc và tiếng Đức trên báo điện tử VietnamPlus. Các báo in cơ bản

Số 43 ngày 06/11/2017 trang 4/11

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

chuyển sang phát hành dưới dạng điện tử (e-paper), tiếp tục đẩy mạnh các trang thông tin điện tử; mở rộng địa bàn truy cập của các báo đến các khu vực trọng điểm trên thế giới, các nước lớn với lượng truy cập tăng cao hơn giai đoạn trước.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

4. ƯU TIÊN LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG, BIỂN VÀ HẢI ĐẢO TRONG XÂY DỰNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Ngày 24/10/2017 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1618/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án xây dựng hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường.

Mục tiêu của Đề án là thiết lập Hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường, một thành phần trong Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường, trên cơ sở Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Ứng dụng giải pháp công nghệ hiện đại nhằm thu nhận, quản lý thống nhất, đáp ứng yêu cầu công bố, cung cấp, khai thác, chia sẻ kịp thời thông tin quan trắc tài nguyên và môi trường phục vụ mục tiêu hoạch định chính sách, phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh - quốc phòng.

Đề án được thực hiện trong 6 năm từ năm 2017 đến năm 2022 và chia thành 02 giai đoạn. Giai đoạn 1 (2017 - 2020), ưu tiên quan trắc lĩnh vực môi trường và lĩnh vực biển và hải đảo được ưu tiên thực hiện một số nhiệm vụ sau: Hoàn thiện cơ chế chính sách và các quy định kỹ thuật phục vụ thu nhận, xây dựng, quản lý, công bố, chia sẻ, cung cấp, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường; Đầu tư trang thiết bị, phần cứng, phần mềm, thiết lập Trung tâm tích hợp và xử lý dữ liệu; liên kết với các Trung tâm dữ liệu thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; kết nối với các bộ, ngành, địa phương; Thu thập, thu nhận, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường (bao gồm các dữ liệu quan trắc lịch sử và các dữ liệu điều tra cơ bản có liên quan khác) từ số liệu quan trắc của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức và doanh nghiệp có quan trắc về tài nguyên và môi trường; Thiết lập các hệ thống tích hợp, phân tích, xử lý chuyên ngành phục vụ cung cấp, khai thác, sử dụng dữ liệu quan trắc phục vụ nhu cầu của các cơ quan nhà nước, người dân và cộng đồng doanh nghiệp; Công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng thông tin, dữ liệu quan trắc tài nguyên và môi trường cho các đối tượng có nhu cầu theo quy định của pháp luật. Giai đoạn 2 (2020 - 2022) thực hiện các công việc sau: Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực tế; Hoàn thành kết

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

nổi tới tất cả các trung tâm dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương và các trạm quan trắc ngành tài nguyên và môi trường; Tiếp tục thu nhận, tích hợp dữ liệu quan trắc tài nguyên và môi trường vào hệ thống cơ sở dữ liệu, mở rộng đến tất cả các đối tượng có quan trắc về tài nguyên và môi trường...

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/10/2017.

5. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT CẢNH VỆ

Ngày 26/10/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1636/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Cảnh vệ nhằm xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương triển khai thi hành Luật Cảnh vệ, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đồng thời tổ chức tốt việc phổ biến Luật Cảnh vệ đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ cảnh vệ.

Theo đó, năm 2017 và các năm tiếp theo Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp biên soạn tài liệu phổ biến pháp luật về cảnh vệ cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhân dân để đảm bảo Luật được thực hiện thống nhất. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình ở trung ương và địa phương dành thời lượng phù hợp phổ biến Luật cảnh vệ và các văn bản hướng dẫn thi

hành trên các phương tiện thông tin đại chúng. Bộ Công an biên soạn tài liệu tập huấn, in ấn, phát hành, bồi dưỡng nghiệp vụ cảnh vệ; tổ chức tập huấn, tập huấn chuyên sâu pháp luật về cảnh vệ, bồi dưỡng nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức phục vụ, yêu cầu cải cách hành chính, chống quan liêu, gây phiền hà trong công tác cảnh vệ cho lãnh đạo cơ quan, cán bộ, chiến sĩ cảnh vệ trong Công an nhân dân. Bộ Quốc phòng tổ chức tập huấn, tập huấn chuyên sâu pháp luật về cảnh vệ, bồi dưỡng nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức phục vụ, yêu cầu cải cách hành chính, chống quan liêu, gây phiền hà trong công tác cảnh vệ cho lãnh đạo cơ quan, cán bộ, chiến sĩ cảnh vệ trong Quân đội nhân dân. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bố trí kinh phí cho công tác cảnh vệ theo phân công ở địa phương mình.

Trước tháng 5/2018 Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để thi hành Luật Cảnh vệ: Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Cảnh vệ, trình Chính phủ. Trước ngày 15/5/2018 ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cảnh vệ và ban hành Thông tư quy định về mẫu, quản lý, sử dụng Giấy bảo vệ đặc biệt cho lực lượng Cảnh vệ thuộc Bộ Công an và lực lượng Cảnh vệ thuộc Bộ Quốc phòng, Thông tư quy định về tiêu chuẩn, định mức trang bị của Bộ Tư lệnh Cảnh vệ.

VĂN BẢN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. TỪ NGÀY 05/12/2017, PHÂN CẤP MẠNG TRUYỀN SỐ LIỆU CHUYÊN DỤNG CHO ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước (mạng TSLCD) được phân thành 2 cấp: Mạng TSLCD cấp I do Cục Bưu điện Trung ương cung cấp, quản lý, vận hành, khai thác; thực hiện kết nối tới các thiết bị đầu cuối tại: Văn phòng Trung ương Đảng, văn phòng Chính phủ, văn phòng Chủ tịch nước, văn phòng Quốc hội, các Bộ, Ban, ngành và các cơ quan tương đương trực thuộc Trung ương, Tỉnh ủy/Thành ủy, UBND/HĐND cấp tỉnh. Mạng TSLCD cấp II do doanh nghiệp viễn thông cung cấp, quản lý, vận hành, khai thác trên địa bàn; thực hiện kết nối tới các thiết bị đầu cuối tại: Quận/Huyện/Thị ủy, HĐND/UBND cấp huyện; Đảng ủy xã/phường, các cơ quan tương đương cấp xã/phường.

Đây là nội dung được quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Theo đó, mạng chuyên dùng được quản lý, vận hành tập trung, thống nhất; được rà soát kiểm tra, đánh giá định kỳ để bảo đảm an toàn, bảo mật và tính sẵn sàng cao trong quá trình vận hành và sử dụng; bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, liên

tục (24 giờ trong một ngày và 7 ngày trong một tuần).

Chỉ doanh nghiệp viễn thông có mạng lưới tại các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đủ năng lực hạ tầng mạng kết nối đến các đơn vị thuộc mạng TSLCD cấp II, có đội ngũ nhân sự bảo đảm giám sát, vận hành và hỗ trợ xử lý sự cố trực tiếp tại các điểm kết nối, có đường trung kế kết nối sang mạng TSLCD cấp I mới được cung cấp dịch vụ cung cấp kết nối cho mạng TSLCD cấp II. Các kết nối đến mạng TSLCD phải bảo đảm an toàn, bảo mật đường truyền theo quy định và phải tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

Việc sử dụng, chia sẻ và lưu trữ thông tin trên mạng TSLCD phải tuân thủ các quy định của pháp luật về viễn thông, công nghệ thông tin, an toàn thông tin và lưu trữ. Thông tin được sử dụng, chia sẻ và lưu trữ trên mạng TSLCD phải là những thông tin phục vụ cho hoạt động quản lý điều hành và chuyên môn nghiệp vụ của đơn vị sử dụng mạng TSLCD. Đối với thông tin quan trọng truyền tải trên mạng TSLCD phải tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, mã hóa bằng mật mã cơ yếu.

Cục Bưu điện Trung ương chủ trì xây dựng kế hoạch phát triển mạng TSLCD và hướng dẫn các đơn vị thi hành các nội dung của Thông tư này.

Cục An toàn thông tin hướng dẫn công tác xác định cấp độ an toàn thông tin cho mạng TSLCD; phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương trong việc xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy định về bảo đảm an toàn thông tin liên quan đến mạng TSLCD. Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch phát triển mạng TSLCD cấp II tại địa phương; tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng TSLCD cấp II tại địa phương.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 05/12/2017, thay thế Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011.

7. TIÊU CHUẨN VỆ SINH, AN TOÀN ĐỐI VỚI THỰC PHẨM CỦA THUYỀN VIÊN LÀM VIỆC TRÊN TÀU BIỂN VIỆT NAM

Ngày 23/10/2017, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 40/TT- BYT quy định về tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn đối với thực phẩm, nước ăn uống và định lượng bữa ăn của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam. Đối tượng áp dụng là chủ tàu, thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam; các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có liên quan đến hoạt động của tàu biển Việt Nam.

Các tiêu chuẩn cụ thể: Đối với thực phẩm tươi sống phải có nguồn

gốc xuất xứ rõ ràng, bảo đảm truy xuất được nguồn gốc sản phẩm và được chứng nhận bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định; được bảo quản phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc với đặc tính của sản phẩm. Đối với thực phẩm đã qua chế biến phải còn hạn sử dụng, bao gói không bị thủng rách, sản phẩm không bị dập nát, ẩm mốc, hư hỏng; có đủ các thông tin trên nhãn sản phẩm theo quy định của Chính phủ về nhãn hàng hóa và được bảo quản phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất ghi trên nhãn sản phẩm. Đối với phụ gia thực phẩm phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm; được bảo quản phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất ghi trên nhãn sản phẩm và còn hạn sử dụng, bao gói không bị thủng rách, sản phẩm không bị ẩm, mốc, hư hỏng. Đối với thực phẩm chín, thức ăn ngay phải được che đậy hợp vệ sinh, chống được ruồi, nhặng, bụi bẩn, mưa, nắng, côn trùng, động vật gây hại và có biện pháp gia nhiệt bảo đảm an toàn trước khi ăn uống đối với thực phẩm chín, thức ăn ngay khi để quá 4 giờ từ khi chế biến xong.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 06/12/2017.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO LUẬT DÂN SỐ

Nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của pháp luật dân số, tạo cơ sở pháp lý để giải quyết toàn diện công tác dân số cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng, bảo đảm sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước, Chính phủ giao Bộ Y tế soạn thảo Luật Dân số. Hiện dự thảo Luật đang được Bộ Y tế tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trước khi trình Chính phủ.

Theo đó, Nhà nước khuyến khích mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt; tập trung vận động sinh ít con hơn ở vùng, đối tượng có mức sinh cao; duy trì kết quả ở những nơi đã đạt mức sinh thay thế; sinh đủ hai con ở những nơi có mức sinh thấp; đáp ứng nhu cầu dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và nâng cao chất lượng dân số đồng thời giúp đỡ, hỗ trợ về vật chất, tinh thần cho người dân tộc thiểu số rất ít người, người các dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công với cách mạng, người khuyết tật thực hiện chính sách dân số; hỗ trợ vùng dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thực hiện chính sách dân số; ban hành các chính sách và biện pháp nhằm loại trừ mọi hình thức phân biệt, đối xử về giới, ngăn chặn việc lựa chọn giới tính thai nhi để bảo đảm cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên, bảo đảm quyền lợi, nghĩa vụ như nhau trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

Nghiêm cấm các hành vi: cản trở, cưỡng bức, phân biệt đối xử giới trong việc thực hiện kế hoạch hóa gia đình; phá thai trái phép, phá thai gây thiệt hại đến tính mạng hoặc gây hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe của người phá thai; chẩn đoán, xác định giới tính thai nhi, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; loại bỏ thai nhi vì lý do lựa chọn giới tính; tuyên truyền, phổ biến, tư vấn phương pháp để có được giới tính thai nhi theo ý muốn; tuyên truyền, phổ biến hoặc đưa ra những thông tin về dân số sai sự thật, có nội dung trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân số, có nội dung ảnh hưởng xấu đến truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe cộng đồng và công tác dân số; sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, cung cấp, lưu hành phương tiện, dụng cụ chỉ có công

Số 43 ngày 06/11/2017 trang 9/15

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

dụng chẩn đoán giới tính thai nhi, phương tiện tránh thai trái pháp luật, không bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn chất lượng, hạn sử dụng, chưa có số đăng ký lưu hành; thực hiện không đúng các quy định về phương tiện tránh thai; kinh doanh tinh trùng, noãn và phôi người.

Chính phủ có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược về thay đổi cơ cấu kinh tế và phân bổ nguồn lực, ưu tiên phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, vùng, khu vực, địa phương để khai thác lợi thế của cơ cấu dân số vàng và báo cáo Quốc hội về thực hiện khai thác lợi thế của cơ cấu dân số vàng, định kỳ 2 năm một lần. Cơ quan Thống kê Trung ương chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về dân số công bố các dự báo, số liệu về cơ cấu dân số vàng và tác động của cơ cấu dân số vàng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội theo thẩm quyền, định kỳ 2 năm một lần.

Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, quy định cụ thể các biện pháp khai thác lợi thế của cơ cấu dân số vàng thuộc phạm vi quản lý; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, dự án ưu tiên phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, khu vực, vùng kinh tế - xã hội, địa phương. Cơ quan, tổ chức, người sử dụng lao động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm thực hiện pháp luật về lao động, việc làm; thực hiện chương trình, dự án ưu tiên phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, khu vực, vùng kinh tế - xã hội, địa phương để thu hút nhiều lao động, đào tạo và sử dụng lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật, lao động có kỹ năng, tay nghề, lao động trẻ, lao động nữ.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1.Hỏi: Thế nào là mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước?

***Trả lời:** Điều 31 Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 và có hiệu lực ngày 01/01/2018 quy định việc mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước như sau:

1. Việc mua sắm trụ sở làm việc và tài sản công khác được áp dụng trong

trường hợp cơ quan nhà nước chưa có tài sản hoặc còn thiếu tài sản so với tiêu chuẩn, định mức nhưng Nhà nước không có tài sản để giao và không thuộc trường hợp được thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công.

2. Việc mua sắm tài sản công được thực hiện theo phương thức mua sắm tập trung hoặc mua sắm phân tán.

3. Phương thức mua sắm tập trung được áp dụng bắt buộc đối với tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Đối với tài sản không thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung nhưng nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản cùng loại thì có thể thống nhất gộp thành một gói thầu để giao cho một trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị mua sắm hoặc giao cho đơn vị mua sắm tập trung thực hiện việc mua sắm.

4. Việc lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Hỏi: *Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công?*

***Trả lời:** Điều 22 Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 và có hiệu lực ban hành ngày 01/01/2018 quy định quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công như sau:

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có các quyền sau đây:

a) Sử dụng tài sản công phục vụ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ, khai thác và sử dụng hiệu quả tài sản công được giao theo chế độ quy định;

c) Được Nhà nước bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp;

d) Khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật;

đ) Quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có các nghĩa vụ sau đây:

a) Bảo vệ, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm;

b) Lập, quản lý hồ sơ tài sản công, kế toán, kiểm kê, đánh giá lại tài sản công theo quy định của Luật này và pháp luật về kế toán;

c) Báo cáo và công khai tài sản công theo quy định của Luật này;

d) Thực hiện nghĩa vụ tài chính trong sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật;

đ) Giao lại tài sản công cho Nhà nước khi có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền;

e) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; giám sát của cộng đồng, cán bộ, công chức, viên chức và Ban Thanh tra nhân dân trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

g) Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Hỏi: *Những cơ quan, tổ chức, đơn vị nào được giao quản lý, sử dụng tài sản công?*

***Trả lời:** Điều 21 Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 và có hiệu lực ban hành ngày 01/01/2018 quy định về cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công như sau:

1. Cơ quan nhà nước.
2. Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.
3. Đơn vị sự nghiệp công lập.
4. Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.
5. Tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

4. Hỏi: *Tiêu hủy tài sản công tại cơ quan nhà nước được thực hiện như thế nào?*

***Trả lời:** Điều 46 Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 và có hiệu lực ban hành ngày 01/01/2018 quy định như sau:

1. Tài sản công bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật có liên quan.

2. Hình thức tiêu hủy tài sản công bao gồm:

- a) Sử dụng hóa chất;
- b) Sử dụng biện pháp cơ học;
- c) Hủy đốt, hủy chôn;
- d) Hình thức khác theo quy định của pháp luật.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan nhà nước có tài sản hoặc cơ quan, đơn vị khác thuộc phạm vi quản lý có chức năng tiêu hủy thực hiện việc tiêu hủy tài sản công theo các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này và pháp luật có liên quan./.

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2017

**CÔNG BỐ ĐÁP ÁN VÀ DANH SÁCH NGƯỜI ĐOẠT GIẢI
CUỘC THI TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ**

Căn cứ Biên bản chấm thi cuộc thi tìm hiểu pháp luật về quyền tác giả do Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của cơ quan tổ chức, Ban Tổ chức cuộc thi xin công bố đáp án câu hỏi thi và danh sách người trúng giải cuộc thi như sau:

I. Đáp án:

Câu hỏi 1. Đáp án a;

Câu hỏi 2. Đáp án b;

Câu hỏi 3. Đáp án d;

Câu hỏi 4. Đáp án d;

Câu hỏi 5. Đáp án a;

Câu hỏi 6. Tự luận.

(kèm theo câu hỏi thi để đối chiếu)

II. Danh sách người trúng giải:

*** 01 Giải nhất: 1.000.000đ/giải:**

Nghiêm Văn Hoàn, Vietnam Law and Legal Forum

*** 02 giải nhì: 500.000đ/giải, gồm:**

1. Nguyễn Thúy Hồng, Trung tâm Kỹ thuật

2. Quách Ngọc Anh, Ban Biên tập tin Thế giới.

*** 03 giải ba: 300.000đ/giải, gồm:**

1. Nguyễn Hương Giang, Báo Ảnh Việt Nam

2. Lộc Phương Lan, Báo Tin tức

3. Phạm Thị Thu Huyền, Trung tâm Hợp tác Quốc tế Thông tấn.

Hội đồng PBGDPL xin chúc mừng các cá nhân đoạt giải và mời các đồng chí có tên trong danh sách trúng giải đến Phòng Tổng hợp-Pháp chế Văn phòng TTXVN (Phòng 3.8, tầng 3) gặp chị Nguyễn Thu Trang để nhận giải thưởng./.

BAN TỔ CHỨC

CÂU HỎI THI ‘TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ’

(Theo Kế hoạch tổ chức “Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam 2017” tại TTXVN).

Câu hỏi 1: Định nghĩa đúng về quyền tác giả?

- a. Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu.
- b. Quyền tác giả là quyền đối với sáng chế, chỉ dẫn địa lý, quyền chống cạnh tranh không lành mạnh.
- c. Quyền tác giả là quyền sao chép hoặc tạo ra một hoặc nhiều bản sao của tác phẩm bất kỳ, bao gồm cả việc tạo bản sao dưới hình thức điện tử.

Câu hỏi 2: Căn cứ phát sinh, xác lập quyền tác giả?

- a. Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được công bố, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ.
- b. Quyền tác giả phát sinh kể từ khi tác phẩm được sáng tạo và được thể hiện dưới một hình thức vật chất nhất định, không phân biệt nội dung, chất lượng, hình thức, phương tiện, ngôn ngữ, đã công bố hay chưa công bố, đã đăng ký hay chưa đăng ký.
- c. Quyền tác giả chỉ phát sinh khi đã hoàn thành các thủ tục đăng ký bảo hộ quyền tác giả.

Câu hỏi 3: Các loại hình tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả?

- a. Bài giảng, bài phát biểu và bài nói khác; tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian; Tác phẩm điện ảnh và tác phẩm được tạo ra theo hình thức tương tự
- b. Tác phẩm báo chí (phóng sự, ghi nhanh, tường thuật, phỏng vấn, phản ánh, điều tra, bình luận, xã luận, chuyên luận, ký báo chí...); tác phẩm nhiếp ảnh.
- c. Bản họa đồ, sơ đồ, bản vẽ liên quan đến địa hình, kiến trúc, công trình khoa học.
- d. Tất cả loại hình trên.

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

Câu hỏi 4: Đối tượng nào không thuộc phạm vi bảo hộ quyền tác giả?

- a. Tin tức thời sự thuần túy đưa tin
- b. Văn bản Quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, văn bản khác thuộc lĩnh vực tư pháp và bản dịch chính thức của văn bản đó.
- c. Quy trình, hệ thống, phương pháp hoạt động, khái niệm, nguyên lý, số liệu.
- d. Tất cả các đối tượng trên.

Câu hỏi 5: Các hành vi xâm phạm quyền tác giả?

- a. Mạo danh tác giả; sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm; xuất bản tác phẩm mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả.
- b. Ghi âm, ghi hình trực tiếp buổi biểu diễn để đưa tin thời sự hoặc để giảng dạy
- c. TỰ sao chép một bản nhằm mục đích nghiên cứu khoa học, giảng dạy của cá nhân. Trích dẫn tác phẩm để giảng dạy trong nhà trường mà không làm sai ý tác giả, không nhằm mục đích thương mại

Câu hỏi 6: Anh/chị đã bao giờ bị các đối tượng khác xâm phạm quyền tác giả như: copy nguyên văn bài báo để đăng tải trên báo khác mà không dẫn nguồn, không xin phép; sửa chữa, cắt xén tin, bài; copy hoặc sử dụng ảnh báo chí của mình mà không xin phép, không dẫn nguồn hoặc mạo danh, chiếm đoạt tác phẩm báo chí của mình hay chưa? Nếu phát hiện ra vi phạm, anh/chị xử lý như thế nào?

Bản thân anh/chị có khi nào vi phạm Luật Sở hữu trí tuệ không?

Theo anh/chị, làm thế nào để hạn chế hành vi vi phạm quyền tác giả trong lĩnh vực báo chí hiện nay?

.....

.....

.....

.....

.....

Vui lòng để lại thông tin:

Họ và tên:

Đơn vị công tác:

.....

Số điện thoại liên hệ:

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật